

GD		Thứ 2 Ngày 12/01/26		Thứ 3 Ngày 13/01/26		Thứ 4 Ngày 14/01/26		Thứ 5 Ngày 15/01/26		Thứ 6 Ngày 16/01/26		Thứ 7 Ngày 17/01/26		Chủ nhật 18/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T14	1			Y1G+H ĐK-KC		Y4A+B LSD	Đ.D2A+B Được lý			Y1E+F Triết					
	2	Y4A+B LSD	Đ.D2A+B QLĐ.D			Đ.D2C+D CNXHKH-		Y1I+K Triết		Y4A+B LSD	Y1G+H Triết				
	3	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC				
T13	1	Y1I+K ĐK-KC		Y2E+F Tiêu hóa	Y2G+H Tiêu hóa	Y1P+Q Triết		Y1G+H MD3.2	Y1E+F ĐK-KC	Y1P+Q MD3.3					
	2			D1B Hóa HC											
	3	YCT1A+B Module1	Y2C+D Tiêu hóa		Y3G+H TCYT	Y2I+K Tiêu hóa		Y2C+D Tiêu hóa	Y2E+F Tiêu hóa	Y1C+D ĐK-KC	Y2I+K Tiêu hóa				
	4	Y4EN2 NN	Y4DN2 NN	Y3EN2 NN		Y3D2 NN	Đ.D1A N2 NN-	Đ.D1B N1 NN-	Đ.D1B N2 NN-	Đ.D1C N1 NN	Đ.D1C N2 NN				
T12	1	Y2A+B Tiêu hóa	Y3C+D TCYT		Y1E+F MD3.1	Y1I+K MD3.3	YCT2A+B Tiêu hóa	Y1P+Q ĐK-KC		Y2G+H Tiêu hóa					
	2	D3A PPDH	D2A SLBMD	Y4C2 NN	Y4H N1 NN				Y4H N2 NN		-Y1A; Y1B- Tin				
	3	Y1A+B MD3.1		Y1C+D MD3.1		Y1A+B ĐK-KC	Y2A+B Tiêu hóa			YCT1A+B Module1					
	4	Y3K1 NN	Y4D N1 NN	Y3A2 NN		YCT1B N1 NN	Đ.D1A N1 NN-	Đ.D2C N1 NN	Đ.D2C N2 NN	Đ.D2D N1 NN	Đ.D2D N2 NN				
T11	1	Được 1A Hóa HC	Đ.D3A+B Đ.D Nhi	D5A TĐQTSXT	D4A KN2	YHDP6 YXHH	Đ.D3A+B Đ.D Nhi				Đ.D3A+B Đ.D Nhi				
	2	Đ.D1C GP		KTXN2B D.Lý	YHDP3 KST	D4C PCD		D2B HPT-	D2B SLBMD		Đ.D3C KT SKMT*				
	3	GB Nội	D3B Hoà được	GB Nội		GB Nội		GB Nội		GB Nội					
	4	D2A Hóa PT-	Y6D Sân	D2D SLBMD		Y6D Sân	YHDP1 Module1								
	5	Đ.D1A GP	Y6B Nội			YHDP4 SKMT	Y6B Nội	D1AN1 NN	D1AN2 NN						
	6	Y4EN1 NN	YHDP1 Module1		KTXN1BN2 NN			KTXN2AN1 NN	Y3D1 NN						
T10	1	Y6D GB Sân	Đ.D4B Đ.D Sân	Y6D GB Sân	Y4FN1 NN*	Y6D GB Sân	Đ.D4B Đ.D Sân	Y6D GB Sân	KTXN2A ATSH-	Y6D GB Sân	YHDP3 Ngoại				
	2			YHDP6 SKMT	Y4FN2 NN*	Được 3B PPDH		KTXN2B ATSH-		Y3A2 NN					
	3	D5C CĐMP		D4C KN2			YHDP3 Ngoại				Đ.D4B Đ.D Sân				
	4	YHDP3 GB Ngoại	Đ.D4A LSD	YHDP3 GB Ngoại	KTXN2A D.Lý	YHDP3 GB Ngoại	D2C SLBMD	YHDP3 GB Ngoại		YHDP3 GB Ngoại					
	5		KTXN3 Nội	D5C Nhóm GP	D2D Hóa PT-			Được 5C CĐMP		D5C Nhóm GP					
	6	Y3E1 NN	Y3BN2 NN	Y3CN1 NN		KTXN1BN1 NN	Y3IN2 NN			Y3CN2 NN					
T9	1	GB Nội		GB Nội		GB Nội		GB Nội		GB Nội					
T7	2	Y4C N1 NN	Y6C Nhi	D4B PCD						Đ.D4A TCYT	Đ.D4A LSD				
	3	Đ.D4A TCYT	Y3IN2 NN	Y3B GB Ngoại		Y3B GB Ngoại	Y6C Nhi	Y3B GB Ngoại		Y3B GB Ngoại					
	4	YHDP4 LSD	D3C PPDH	Đ.D4A TCYT				D3C Hóa được		YHDP2 CNXHKH-					
	5	Y3B GB Ngoại		D3A Hóa được		Được 1C Hóa HC									
	6	Y3D1 NN	Y3IN1 NN		Y3B1 NN	D1B N1 NN	D1B N2 NN	YHCT1A N2 NN		Y3KN2 NN					
	3	Y4G GB Ngoại	Đ.D1B GP	Y4G GB Ngoại		Y4G GB Ngoại	YCT1A N1 NN	Y4G GB Ngoại							
T7	2	Đ.D4C D.D	YHDP2 Tiêu hóa	Đ.D4C D.D		-Y1E; Y1F- Tin		Đ.D4C D.D							
	3	Y5C YHGĐ	Y3F Nội			Y5C YHGĐ	Y3F Nội	Y5C YHGĐ			Y3F Nội	D1C N1 NN	D1CN2 NN		

GD	Thứ 2 Ngày 12/01/26		Thứ 3 Ngày 13/01/26		Thứ 4 Ngày 14/01/26		Thứ 5 Ngày 15/01/26		Thứ 6 Ngày 16/01/26		Thứ 7 Ngày 17/01/26		Chủ nhật 18/01/26	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
4	D4A PCD	-Y1C: Y1D- Tin	Y3KN2 NN		D2C HPT-									
	D4B KN2		Y5C YHGD											
T6	1	Y6A GB	CK1 LTDHCK	Y6A GB	CK1 LT TMH	Y6A GB	CK1 NN(C)	Y6A GB	CK1 NN(F)	Y6A GB	CK1 NN(G)	Y3KN2 NN		
	2		CK1 Nội NN(A)		CK1 Nội		CK1 NN(E)					KTXN1A N2 NN		
	3		BSNT TACN		CK1 LT Ngoại		CK1 LT Tin		BSNT TACN	BSNT GPB				
	4		CK1 Triết		CK1 YHCT LT-HP1									
	5									KTXN2BN1 NN	YHCT1BN2 NN			
	6	Y3D2 NN	CK1 YHCT LT-HP1	KTXN1AN1 NN	CK1 NN (B)	Y3E1 NN	CK1 NN(D)	KTXN2AN2 NN		Y3KN1 NN	KTXN2BN2 NN			

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI BỆNH VIỆN
TUẦN THỨ 26 (TỪ 12/01/2026 ĐẾN 18/01/2026)**

GD	Thứ 2 Ngày 12/01/26		Thứ 3 Ngày 13/01/26		Thứ 4 Ngày 14/01/26		Thứ 5 Ngày 15/01/26		Thứ 6 Ngày 16/01/26	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Bệnh viện	Tâm thần									
	YHCT									
	Phổi									

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI NHÀ D (NHÀ 7 TẦNG – BỆNH VIỆN ĐHYTB)
TUẦN THỨ 26 (TỪ 12/01/2026 ĐẾN 18/01/2026)**

GD	Thứ 2 Ngày 12/01/26		Thứ 3 Ngày 13/01/26		Thứ 4 Ngày 14/01/26		Thứ 5 Ngày 15/01/26		Thứ 6 Ngày 16/01/26	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
7	P.D7.03 (100)	Y4F Nhi				Y4F Nhi				Y4F Nhi
	P.D7.02 (80)	YHCT4 UT				YHCT4 SKMT				YHCT4 SKMT
	P.D7.01 (80)	KTXN2A H.Học	KTXN2B H.Học	KTXN3 H.Học						KTXN3 Vi sinh

**LỊCH THI: TẠI PHÒNG TEST (TẦNG 4 NHÀ 15 TẦNG)
TUẦN THỨ 26 (TỪ 12/01/2026 ĐẾN 18/01/2026)**

GD	Thứ 2 Ngày 12/01/26		Thứ 3 Ngày 13/01/26		Thứ 4 Ngày 14/01/26		Thứ 5 Ngày 15/01/26		Thứ 6 Ngày 16/01/26	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
<i>Phòng Test 1 (Tầng 4 nhà A)</i>									YHCT2A: Hồ hấp(6) YHDP5: Tr.Nhiễm (6) D2B: NN(6)	
<i>Phòng Test 2 (Tầng 4 nhà A)</i>	Y1P: MD2(6) Y3H: NN(6)	Y5A: KT Tr.Nhiễm(2)	Y1A: MD2(6)		Y1C: MD2(6) YHDP1: Triết(6)	Đ.D3C: Đ.DPHCN(4)	Y1F: MD2(6) Đ.D1C: Lý(4) D2D: NN(6)	Y4G: Ngoại(6) D3C: TTHCM(6)	Đ.D1B: Lý(4) YHCT2B: Hồ hấp(6) D1C: Sinh(6)	Y3D: TCYT(6) Y6B: KT Nội(3) Y6C: KT Nhi(2) Đ.D2B: KT QLĐ.D(2)
<i>Phòng Test 3 (Tầng 5 nhà A)</i>	Y1G: MD2(6)	YHDP5: KT Tr.Nhiễm(2) YHDP3: KT Ngoại(2)	Y1B: MD2(6)		Y1D: MD2(6)	D3B: TTHCM(6)	KTXN1A: Lý(6) D2A: NN(6)	Y5H: YHGD(6) D3A: TTHCM(6)	Đ.D1A: Lý(4) Y5G: Đa liễu(4) D1B: Sinh(6)	Y4E: DDATTP(6) Y4A: NNPL(4) Đ.D2A: KT QLĐ.D(2)
<i>Phòng Test 4 (Tầng 5 nhà A)</i>	Y1H: MD2(6)		Y1E: MD2(6)	Y1Q: MD2(6)			KTXN1B: Lý(6) D2C: NN(6)	D5A: CDM(4)	Y1I: MD2(6) KTXN4: LSD(6) D1A: Sinh(6)	Y3C: TCYT(6) Y4C: NNPL(4) Y6D: KT Sản(2)

Ghi chú:

- Sơ đồ phòng học đăng trên trang web: <http://thump.edu.vn>
- Người thực hiện: Nguyễn Việt Khánh - SĐT: 0379.445.809

Hưng Yên, ngày tháng 01 năm 2026

K. TRƯỜNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
BỘ
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
ThS Nguyễn Thị Ngoan

Giảng đường		Thứ 2 Ngày 12/01/26		Thứ 3 Ngày 13/01/26		Thứ 4 Ngày 14/01/26		Thứ 5 Ngày 15/01/26		Thứ 6 Ngày 16/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
BỆNH VIỆN NHI NAM ĐỊNH	GD 1	Y6F GB Nhi	Y6F Nhi	Y6F GB Nhi		Y6F GB Nhi	Y6F Nhi			Y6F GB Nhi	
	GD 2										
BVĐK NAM ĐỊNH	GD 1	Y6H GB Nội	Y6H Nội	Y6H GB Nội		Y6H GB Nội	Y6H Nội	Y6H GB Nội		Y6H GB Nội	
	GD 2	Y6G GB	Y6G Ngoại	Y6G GB		Y6G GB	Y6G Ngoại			Y6G GB	Y6G Ngoại
TRƯỜNG CĐN SỐ 20 BQP	GD 201	Y6E GB	Y6E Sân	Y6E GB		Y6E GB	Y6E Sân	Y6E GB		Y6E GB	Y6H: KT Nội (30) Y6F KT Nhi (20)
	GD 204										Y6H: KT Nội (30) Y6F KT Nhi (20)
	GD 301										Y6E Sân

Ghi chú:

- Trường CD nghề 20 địa chỉ: 126C Trần Đăng Ninh, Ninh Bình (Nam Định cũ)
- BVĐK Nam Định địa chỉ: Khu Đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, Ninh Bình



Hưng Yên, ngày tháng 01 năm 2026

LỊCH THI TẠI NINH BÌNH
(TUẦN THỨ 26 TỪ 12/1/2026 ĐẾN 18/1/2026)

- Kính gửi : - Ban Thanh tra Giáo dục;
- Phòng Đảm bảo chất lượng Giáo dục và Khảo thí;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Hành chính và Công tác chính trị;
- Bộ môn: Nội, Nhi.

Phòng Quản lý Đào tạo đại học thông báo lịch thi tại Ninh Bình tuần học thứ 26 năm học 2025-2026 như sau:

TT	Thời gian	Địa điểm	Lớp thi	Bộ môn	Hình thức thi	Số phòng	Số CB coi/ hỏi thi	TT/CB khác	Tổng số CB
1	Chiều thứ 6 16/01/ 2026	Trường CDN Số 20 BQP	Y6H	Nội	KT Test 30'	02	04	01	05
			Y6F	Nhi	KT Test 20'	02	04	01	05

Trân trọng cảm ơn./.

Chú ý: Xe đi 13h00' chiều.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
ThS Nguyễn Thị Ngoan